

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH B THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT K
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày: 27/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT K
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L**

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Yến Nhi

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quang

2. Ông Võ Thanh Đức

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thịnh – Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã L.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông Bùi
Văn Đông - Kiểm sát viên.***

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 12/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 04/7/2022 đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN QUỐC B (tên gọi khác: Cò), sinh năm: 1988 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn Thanh Phong, xã X, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: K; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt K; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954, Vợ: Trần Thị C, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 31/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L (Có mặt tại phiên tòa).

2/ NGUYỄN TRUNG TH (tên gọi khác: Heo), sinh năm: 1999 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn Hiệp trí, xã D, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: K; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt K; Con ông Nguyễn Trung G, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị K, sinh năm 1979, Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 31/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L (Có mặt tại phiên tòa).

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1/ Võ Đình Qu, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Hiệp Phước, xã X, huyện H, tỉnh Bình Thuận

2/ **Thông Phương K**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn P, xã M. huyện T, tỉnh Bình Thuận.

3/ **Lê Thị Mỹ U**, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Xã A1, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4/ **Trần Thị Thanh N**, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Xã A2, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5/ **Huỳnh Thị Minh Th**, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

6/ **Hà Ngọc Tr**, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn A3, xã D, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

7/ **Huỳnh Thanh S**, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn H, xã D, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

8/ **Lê văn C**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn A4, xã X, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

9/ **Nguyễn Thanh Diệp H1**, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn H, xã D, thị xã L, tỉnh B Thuận.

10/ **Phạm Thị Mộng T3**, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Ấp Trà Bang 2, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu

11/ **Lê Thị Cẩm T2**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp Tân Quới Đ, phường Trường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

(Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 05 phút, ngày 31/12/2021, tại quán Karaoke Minh C, thuộc khu phố 2, phường A, thị xã L, Nguyễn Quốc B có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại phòng số 103 và Nguyễn Trung Th có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại phòng số 104 thì Cơ quan CSĐT Công an thị xã L phát hiện nên đã lập biên bản bắt quả tang

Thu giữ tại phòng 103 gồm có: 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu đỏ, kích thước (08x05)cm, bên trong có chứa 01 viên dạng nén màu xám, kích thước (01x0,6x0,4)cm và một ít chất bột màu trắng thu giữ trên đĩa sứ màu trắng được bỏ vào một bịch nilon màu trắng một đầu có nhíp kéo màu xanh, kích thước (02x2,5) cm; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính 31 cm; 01 khung thẻ sim hiệu Vinaphone; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá. Thu giữ tại phòng 104 gồm có: một ít chất bột màu trắng thu giữ trên đĩa sứ màu trắng được bỏ vào 01 bịch nilon màu trắng, có nhíp kéo một đầu màu trắng, kích thước (02x03)cm; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 26cm; 01 khung thẻ sim hiệu Vinaphone, kích thước (05x08)cm; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 02 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,4366 gam, là MDMA (thu giữ trong phòng 103).

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,5396 gam, là Ketamine (thu giữ trong phòng 103).

- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,0332 gam, là Ketamine (thu giữ trong phòng 104).

Quá trình điều tra thể hiện:

- Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 31/12/2021, Nguyễn Quốc B rủ Võ Đình Qu (sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Hiệp Phước, xã X, huyện H, tỉnh Bình Thuận); Thông Phương K (sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn P, xã M. huyện T, tỉnh Bình Thuận); Lê Thị Mỹ U, (sinh năm 2003. Nơi cư trú: Xã A1, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu); Trần Thị Thanh N (sinh năm 2003. Nơi cư trú: Xã A2, huyện C, tỉnh Trà Vinh); Huỳnh Thị Minh Th (sinh năm 2003. Nơi cư trú: Xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre) đến phòng 103 của quán Minh Cường 2 hát Karaoke và sử dụng ma túy. Khi vào trong phòng 103, B liên lạc với một đối tượng tên San (không rõ lai lịch) nhờ mua giùm 04 viên thuốc lắc (MDMA) và 02 chাম khay (Ketamine) với số tiền 1.800.000 đồng thì San đồng ý. Sau khi mua được ma túy, B đem vào trong phòng 103, B đổ ma túy dạng khay và thuốc lắc ra đĩa cho mọi người sử dụng, B lấy 01 viên thuốc lắc bẻ làm đôi, một nửa B sử dụng, một nửa B đưa cho N sử dụng; Qu lấy 01 viên thuốc lắc bẻ làm đôi, một nửa Qu sử dụng, một nửa Quang đưa cho Uyên nhưng U không sử dụng mà giấu vào trong áo ngực; B lấy 01 viên thuốc lắc đưa cho K, K bẻ viên thuốc lắc làm đôi, một nửa K sử dụng, một nửa K đưa cho Th nhưng Th không sử dụng mà giấu trong áo ngực; B dùng khung thẻ sim điện thoại nghiền ma túy dạng khay ra, rồi B cùng với K, Qu, Th, N và U sử dụng. Trong quá trình sử dụng ma túy, U và Th đi vào phòng vệ sinh vứt bỏ hai nửa viên thuốc lắc mà Qu và K đưa trước đó. Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L phát hiện, bắt giữ B cùng với vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật. Theo kết quả xét nghiệm ngày 01/01/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực thị xã L, Quang, K, Th, N và U đều dương tính với MDMA và Ketamine.

- Vào khoảng 20 giờ ngày 31/12/2021, Nguyễn Trung Th cùng với Hà Ngọc Tr, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn A3, xã D, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Huỳnh Thanh S, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn H, xã D, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Lê văn C, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn A4, xã X, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Thanh Diệp H1, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn H, xã D, thị xã L, tỉnh B Thuận. Phạm Thị Mộng T3, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Ấp Trà Bang 2, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Lê Thị Cẩm T2, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp Tân Quới Đ, phường Trường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long đến phòng 104 của quán Minh Cường để hát Karaoke. Khi vào trong phòng 104, Th nhìn thấy dưới nền nhà, bên hông chân bàn để sát tường có một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được gấp lại, Th mở ra xem thì nhìn thấy bên trong có 03 mảnh vụn màu hồng và một ít chất bột màu trắng, Th biết đây là thuốc lắc và ma túy dạng khay (MDMA và Ketamine); Th mới nảy sinh ý định lấy số ma túy này để cùng với mọi người sử dụng; sau đó, Th đổ ma

túy dạng khay ra đĩa, Th lấy một mảnh thuốc lắc sử dụng, Th đưa cho S và Tr mỗi người một mảnh thuốc lắc để S và Tr sử dụng. Sau khi sử dụng thuốc lắc xong, Tr lấy khung thẻ sim nghiền ma túy dạng khay để chuẩn bị sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L phát hiện, bắt giữ Th cùng với vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật. Theo kết quả xét nghiệm ngày 01/01/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực thị xã L, S và Tr đều dương tính với MDMA

Vật chứng vụ án: Gồm có các bịch nylon đã được cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 02/1; 02/2 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Thuận, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính 31 cm; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 26cm; 02 khung thẻ sim hiệu Vinaphone, kích thước (05 x 08)cm, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSLG-HS ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc B, Nguyễn Tr Th đều về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 255 BLHS;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Quốc B và Nguyễn Tr Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B và bị cáo Nguyễn Tr Th đều phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc B, mức án từ 07 năm – 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tr Th, mức án từ 07 năm – 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các bịch nylon đã được cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 02/1; 02/2 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Thuận, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính 31 cm; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 26cm; 02 khung thẻ sim hiệu Vinaphone, kích thước (05 x 08)cm

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng,

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã L viện dẫn trong cáo trạng. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không thắc mắc, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, qua tranh tụng, bị cáo Nguyễn Quốc B khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 31/12/2021, Nguyễn Quốc B rủ Võ Đình Qua, Thông Phương K, Lê Thị Mỹ U, Trần Thị Thanh N, Huỳnh Thị Minh Th, đến phòng 103 của quán Minh C thuộc khu phố 2, phường A hát Karaoke và sử dụng ma túy. Khi vào trong phòng 103, B liên lạc với một đối tượng tên San (không rõ lai lịch) nhờ mua giùm 04 viên thuốc lắc (MDMA) và 02 chাম khay (Ketamine) với số tiền 1.800.000 đồng thì San đồng ý. Sau khi mua được ma túy, B đem vào trong phòng 103, B đổ ma túy dạng khay ra đĩa và chia thuốc lắc cho mọi người trong phòng cùng sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L phát hiện, bắt quả tang. Theo kết quả xét nghiệm ngày 01/01/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực thị xã L, Qu, K, Th, N và U đều dương tính với MDMA và Ketamine.

Bị cáo Nguyễn Trung Th cũng khai nhận như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 31/12/2021, bị cáo Nguyễn Tr Th cùng với Hà Ngọc Tr, Huỳnh Thanh S, Lê Văn C, Nguyễn Thanh Diệp H1, Phạm Thị Mộng T3, Lê Thị Cẩm T2, đến phòng 104 của quán Minh Cường thuộc khu phố 2, phường A để hát Karaoke. Khi vào trong phòng 104, Th nhìn thấy dưới nền nhà, bên hông chân bàn để sát tường có một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được gấp lại, Th mở ra xem thì nhìn thấy bên trong có 03 mảnh vụn màu hồng và một ít chất bột màu trắng, Th biết đây là thuốc lắc và ma túy dạng khay (MDMA và Ketamine); nên nảy sinh ý định lấy số ma túy này để cùng với mọi người sử dụng; sau đó, Th đổ ma túy dạng khay ra đĩa, Th lấy một mảnh thuốc lắc sử dụng, và đưa cho S và Tr mỗi người một mảnh thuốc lắc để S và Tr sử dụng. Sau khi sử dụng thuốc lắc xong, Tr lấy khung thẻ sim nghiền ma túy dạng khay để chuẩn bị sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L phát hiện, bắt quả tang. Theo kết quả xét nghiệm ngày 01/01/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực thị xã L, S và Tr đều dương tính với MDMA.

Tại Bản kết luận giám định số 02 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Thuận kết luận: Số ma túy thu giữ tại phòng 103 gồm 0,4366 gam, là MDMA và 0,5396 gam, là Ketamine. Số ma túy thu giữ tại phòng 104 có khối lượng 0,0332 gam, là Ketamine.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Quốc B có hành vi cung cấp ma túy cho Qu, K, Th, N và U sử dụng, bị cáo Nguyễn Trung Th có hành vi cung cấp ma túy cho S và Tr

sử dụng, đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 BLHS. Và với việc tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên”, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B, Nguyễn Trung Th về các tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người đã thành niên, có trình độ nhất định, bị cáo Nguyễn Quốc B đã làm cha của 04 đứa trẻ nhưng lại không không tu chí, làm gương cho các con. Mặc dù, các bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, không chỉ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, không những có hành vi tự mình sử dụng mà còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người khác. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo B có trình độ học vấn thấp, hiện là lao động chính, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con nhỏ, bị cáo Th có thời gian phục vụ quân ngũ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội, mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đề nghị, xét thấy, hiện nay tình hình tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng tại địa phương, diễn biến hết sức phức tạp, dư luận xã hội bất B lên án. Do đó, để đảm bảo an ninh chính trị tại địa phương, lập lại trật tự công cộng, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục chính các bị cáo và đạt mục đích phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với các bịch nylon đã được cất lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 02/1; 02/2 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Thuận, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính 31 cm; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 26cm; 02 khung thẻ sim hiệu Vinaphone, kích thước (05 x 08)cm, là vật cầm tàng trữ, lưu hành và công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với các điện thoại thu giữ của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, quá trình điều tra đã xử lý xong, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Với các đối tượng Võ Đình Qu, Thông Phương K, Lê Thị Mỹ U, Trần Thị Thanh N, Huỳnh Thị Minh Th, Hà Ngọc Tr, Huỳnh Thanh S có hành vi cùng sử dụng ma túy với các bị cáo, hành vi sử dụng ma túy của các đối tượng trên không cấu thành tội phạm, do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã L không truy tố trong vụ án này là phù hợp.

Đối với người tên San đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quốc B, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L không truy tố trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc B 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt ngày 31/12/2021

2. Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Th 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt 31/12/2021

3. Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ các bịch nylon đã được cất lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 02/1; 02/2 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Thuận, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính 31 cm; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 26cm; 02 khung thẻ sim hiệu Vinaphone, kích thước (05 x 08)cm,

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền có mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng và các biên lai thu vào ngày 12/5/2022 và ngày 20/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã L và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

4. Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Quốc B và bị cáo Nguyễn Trung Th, mỗi người phải nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời gian **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chỉ cục THADS thị xã L;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Yến Nhi